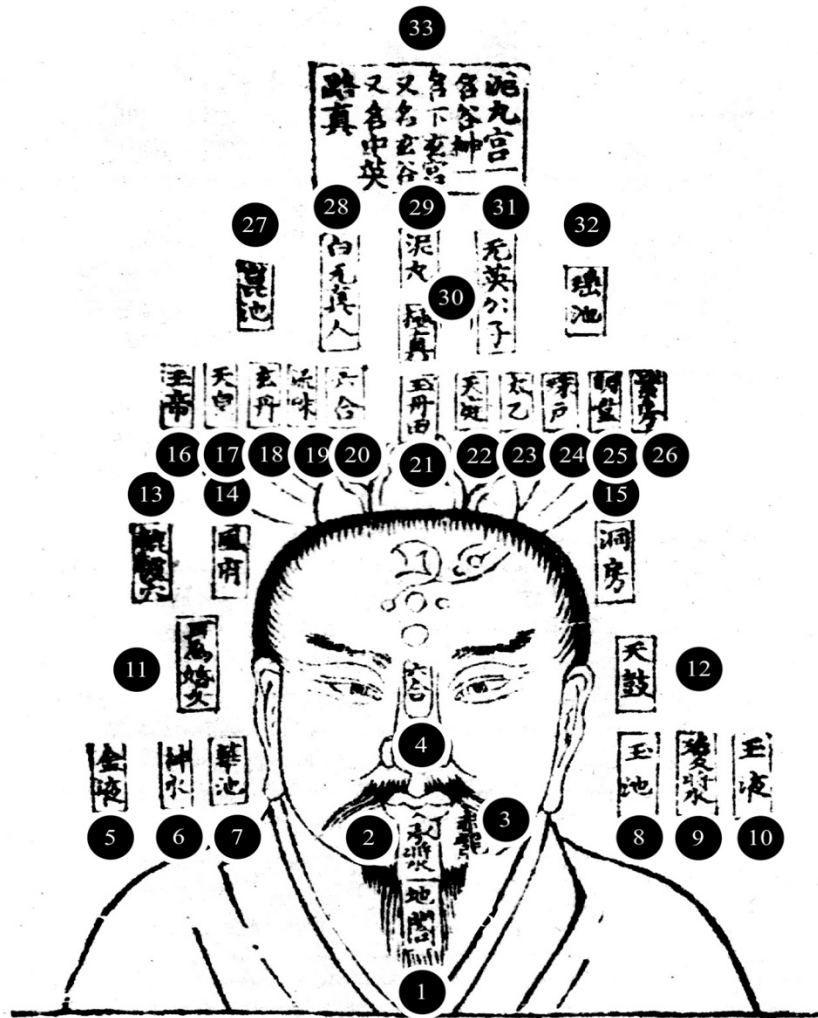


Translation of *Yānlúozǐ shǒubù tú* 煙蘿子首部圖
(Master Yanluo's [Misty Turnip] Head Diagram; DZ 263, 18.2a)

Translated by Louis Komjathy 康思奇, Ph.D.

Center for Daoist Studies 道學中心



1. Dìgé 地閣 (Terrestrial Pavilion)
2. Chéngjiāng 承漿 (Receiving Nectar)
3. Chìlóng 赤龍 (Crimson Dragon)
4. Liùhé 六合 (Six Joinings)
5. Jīnyè 金液 (Gold Fluids)
6. Shénshuǐ 神水 (Divine Water)
7. Huá chí 華池 (Flower Pond)
8. Yù chí 玉池 (Jade Pond)
9. Qióngjiāng 瓊漿 (Precious Nectar)
10. Yù yè 玉液 (Jade Fluids)
11. Ěr wéi hūnnǚ 耳為婚女 (Ear as Married Girl)
12. Tiāngǔ 天鼓 (Celestial Drum)
13. Lùlù xué 輓輓穴 (Windlass Cavity)
14. Fēngfǔ 風府 (Wind Repository)
15. Dòngfáng 洞房 (Cavern Chamber)
16. Yùdì 玉帝 (Jade Thearch)
17. Tiānhuáng 天皇 (Celestial Sovereign)
18. Xuándān 玄丹 (Mysterious Elixir)
19. Liúwèi 流味 (Flowing Flavor)*
20. Liùhé 六合 (Six Joinings)
21. Zhì dāntián 至丹田 (Utmost Elixir Field)
22. Tiāntíng 天庭 (Celestial Court)
23. Tàiyī 太乙 (Great One)
24. Zhuóhù 琢戶 (Carved Door)
25. Míngtáng 明堂 (Hall of Light)
26. Zǐfáng 紫房 (Purple Chamber)
27. Kūnchí 崑池 (Kun Pond)
28. Báiyuán zhēnrén 白元真人 (Perfected Pure Prime)
29. Níwán 泥丸 (Mudball [Nirvana])
30. Jízhēn 極真 (Extreme Perfection)
31. Wúyīng gōngzǐ 无英公子 (Elder Beyond-Parallel)
32. Yáo chí 瑤池 (Turquoise Pond)
33. Níwán gōng 泥丸宮 (Mudball [Nirvana] Palace)
Also known as
Gūshén 谷神 (Valley Spirit)
Xiàxuán gōng 下玄宮 (Lower Mystery Palace)
Xuángǔ 玄谷 (Mysterious Valley)
Zhōngyīng lù zhēn 中英路真 (Perfection of the Central Splendor Path)

* Also referred to as Liúzhū 流珠 (Streaming Pearls)